TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T T
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 29-6-2021
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đ V H.

Các *Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông H V M;

2. Ông H V D.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông T V Q - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T T.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T T tham gia phiên tòa*:** ông C P L – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021 về việc *"Tranh chấp ly hôn, nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim E, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ 03, khóm Tô Phước, thị trấn Cô Tô, huyện T T, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Bị đơn*: Ông Trần Hoài P, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 03, khóm Tô Phước, thị trấn Cô Tô, huyện T T, tỉnh An Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện lại ngày 25 tháng 02 năm 2021 và các lời khai tại Tòa án, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim E trình bày:

Bà và ông Trần Hoài P qua sự mai mối của người thân và quyết định tiến tới hôn nhân, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Bình Chánh, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang ngày 10/5/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại huyện Châu Phú được một thời gian thì trở về khóm Tô Phước, thị trấn Cô Tô sinh sống. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông P thường xuyên nhậu nhẹt, ghen tuông và đánh đập bà Kim E nhiều lần, văn phòng khóm Tô Phước phải nhiều lần can thiệp. Bà đã nộp đơn yêu cầu ly hôn một lần và rút đơn lại để ông P sửa chữa nhưng ông P vẫn không sửa sai mà còn chửi cha mẹ bà Kim E và đánh đập bà

nhiều hơn. Xét thấy vợ chồng không còn tình cảm nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Trần Hoài P.

Về con chung: Có hai con chung tên Trần Hữu N, sinh ngày 22/11/2012 và Trần Thị Thuỳ Dương, sinh ngày 09/11/2016, bà Kim E yêu cầu nuôi hai con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

- *Tại phiên tòa ông Trần Hoài P có ý kiến như sau*:

Về hôn nhân: Ông thống nhất điều kiện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn như bà Kim E trình bày, trong quá trình vợ chồng chung sống bà Kim E thường xuyên sử dụng mạng zalo để nhắn tin với người khác, đăng hình cùng với người khác trên mạng. Nhiều khi nóng giận ông có có đánh bà Kim E nhưng vợ chồng chung sống đã lâu, ông còn thương bà Kim E nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có hai con chung tên Trần Hữu N, sinh ngày 22/11/2012 và Trần Thị Thuỳ Dương, sinh ngày 09/11/2016. Nếu tòa án xử ly hôn thì thống nhất để hai con chung cho cô Kim E nuôi dưỡng, ông Hoài P không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- *Ý kiến của cháu Trần Hữu N*: Có nguyện vọng được sống với mẹ Nguyễn Thị Kim E sau khi cha mẹ ly hôn.

- *Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T T phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án*:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên sau khi nhận đơn khởi kiện Thẩm phán không cấp giấy xác nhận đã nhận đơn khởi kiện cho người khởi kiện.

Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ và có mặt tại phiên tòa đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Kim E và ông Trần Hoài P có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh, huyện Châu Phú ngày 10/5/2011, nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của bà Kim E, ông P tại phiên toà phù hợp với chứng cứ toà án thu thập có cơ sở xác định nguyên nhân dẫn đến quan hệ vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông

P ghen tuông dẫn đến đánh đập bà Kim E nhiều lần. Như vậy, về tình nghĩa vợ chồng ông P đã thiếu tôn trọng bà Kim E, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên cự cãi, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà Kim E là có căn cứ.

Về con chung: Có hai con chung là Trần Hữu N, sinh ngày 22/11/2012 và Trần Thị Thuỳ Dương, sinh ngày 09/11/2016. Hiện đang sống cùng bà Kim E, đồng thời cháu Hữu Nghĩa có nguyện vọng được sống với bà Kim E và bà Kim E cũng có yêu cầu nuôi hai con chung. Do đó, xét nguyện vọng của Hữu Nghĩa, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Kim E, giao Hữu Nghĩa và Thùy Dương cho bà Kim E chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Trần Hoài P có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khóm Tô Phước, thị trấn Cô Tô, huyện T T, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân huyện T T thụ lý, giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim E và ông Trần Hoài P tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh, huyện Châu Phú vào ngày 10-5-2011 theo đúng quy định tại Điều 9, Điều 11 Luật hôn nhân gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Xét về yêu cầu, lời trình bày của hai bên và chứng cứ Tòa án thu thập thì thấy rằng: Quá trình chung sống bà Kim E và ông P có xảy ra mâu thuẫn được xác nhận bằng lời khai của ông P, bà Kim E tại phiên tòa. Như vậy, thấy rằng hôn nhân của bà Kim E và ông P đã lâm vào tình trạng trầm trọng. Mặc khác, theo nội dung xác minh tại khóm Tô Phước, thị trấn Cô Tô, huyện T T ngày 29 tháng 4 năm 2021 cho biết: *".....khoảng thời gian bà Kim E và ông P sống tại địa phương thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đánh nhau do ông Hoài P thường xuyên nhậu nhẹt, ban khóm nhiều lần đến can thiệp",* điều này phù hợp với ý kiến trình bày của bà Kim E. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ căn cứ cho ly hôn theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim E.

Về con chung: Có hai con chung tên Trần Hữu N, sinh ngày 22/11/2012 và Trần Thị Thuỳ Dương, sinh ngày 09/11/2016. Bà Kim E yêu cầu nuôi hai con chung, ông P có ý kiến nếu tòa xử ly hôn thì đồng ý để hai con cho bà Kim E nuôi dưỡng. Qua xem xét thấy rằng cháu Trần Hữu N có nguyện vọng sống với mẹ là bà Nguyễn Thị Kim E được thể hiện qua lời khai ngày 10/6/2021. Điều này cũng phù hợp theo quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Kim E không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim E và ông Trần Hoài P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Không có.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim E xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch. Ông Trần Hoài P không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim E đối với ông Trần Hoài P. Bà Nguyễn Thị Kim E được ly hôn với ông Trần Hoài P.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 55/2011, quyển số I/2011 ngày 10-5-2011 của Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

Về nuôi con chung:

Giao hai con chung tên Trần Hữu N, sinh ngày 22/11/2012 và Trần Thị Thuỳ Dương, sinh ngày 09/11/2016 cho bà Nguyễn Thị Kim E tiếp tục nuôi dưỡng.

Ông Trần Hoài P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chưa thành niên, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức có thẩm quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim E phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số TU/2019/0003297 ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T T, bà Nguyễn Thị Kim E đã nộp đủ tiền án phí.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật thi hành dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h.Tri Tôn;
- Chi cục THADS h.Tri Tôn;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- UBND xã Bình Chánh – Châu Phú;
- Lưu HS & VP.

Đ V H

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đ V H

Trần Duy Hiếu **Châu Thanh Nguyên**